



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHÁNH HOÀ
KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

SỔ TAY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Ngành/chuyên ngành: Việt Nam học (Văn hóa Du lịch)
[Khoá: 03]



Phòng Đào tạo, Cơ sở 1, Trường Đại học Khánh Hoà
(Địa chỉ) 01 Nguyễn Chánh, phường Lộc Thọ
ĐT: Email:.....
Website:

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành/Chuyên ngành: Việt Nam học (Văn hóa Du lịch)

I. Sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và giá trị cốt lõi của Trường

1. Sứ mạng

Trường Đại học Khánh Hòa là trường đại học công lập, tự chủ, định hướng ứng dụng; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đa lĩnh vực, nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

2. Tầm nhìn

Đến năm 2035, Trường Đại học Khánh Hòa đạt chuẩn quốc gia và khu vực, hướng tới trở thành trường đại học "*Thông minh và Xanh*".

3. Triết lý giáo dục

Toàn diện - Khai phóng.

4. Giá trị cốt lõi

Chuyên nghiệp - Sáng tạo - Kết nối - Nhân văn.

II. Lịch sử thành lập Khoa

Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn là một trong những khoa có quy mô lớn của Nhà trường, được phân cấp trách nhiệm đào tạo các chuyên ngành thuộc Khoa học Xã hội và Nhân văn. Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn hiện nay được hình thành và kế thừa trên cơ sở Khoa Xã hội của trường Cao đẳng Sư phạm Nha Trang - một Khoa có bề dày 40 năm kinh nghiệm về đào tạo giáo viên cho nhà trường phổ thông. Hiện tại Khoa đang đào tạo các ngành bậc đại học là Việt Nam học (Văn hóa Du lịch), Văn học (Văn học - Báo chí, Truyền thông) và Văn hóa học (Văn hóa - Truyền thông). Các thế hệ sinh viên tốt nghiệp của Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn suốt hơn 40 năm qua đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, phát triển văn hóa của tỉnh nhà và các tỉnh lân cận trong những vai trò, vị trí khác nhau ở các cơ quan, các sở, ban, ngành.

III. Ban chủ nhiệm Khoa

- Trường Khoa: Chu Thị Lộc An.
- Phó Trường Khoa: Phạm Hữu Khá.

IV. Các ngành/chuyên ngành đào tạo

- Việt Nam học (Văn hóa Du lịch)
- Văn học (Văn học - Báo chí, Truyền thông)
- Văn hóa học (Văn hóa - Truyền thông)

V. Chương trình đào tạo ngành/chuyên ngành: Việt Nam học (Văn hóa Du lịch)

A. Nội dung

1. Kiến thức Giáo dục đại cương (số TC: 33)

1.1. HP bắt buộc: (số TC: 25)

- Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1: 2 TC
- Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 2: 3 TC
- Tư tưởng Hồ Chí Minh: 2 TC
- Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam: 3 TC
- Pháp luật đại cương: 2 TC
- Tin học đại cương: 3 TC
- Tiếng Anh 1: 4TC
- Tiếng Anh 2: 3TC

- Tiếng Anh 3: 3TC
- 1.2. HP tự chọn: (số TC: 8)
 - Lịch sử văn minh thế giới: 2 TC
 - Kỹ thuật soạn thảo văn bản: 2 TC
 - Tâm lý khách hàng: 2 TC
 - Thống kê trong Khoa học xã hội: 2 TC
 - Dẫn luận ngôn ngữ học: 2 TC
 - Phương pháp nghiên cứu Việt Nam học: 2 TC
 - Tiếng Việt thực hành: 2 TC
 - Khoa học môi trường: 2 TC
- 2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (số TC: 76)**
 - 2.1. HP bắt buộc (số TC: 68)
 - Khu vực học và nhập môn Việt Nam học: 2 TC
 - Nhân học văn hóa: 2 TC
 - Cơ sở văn hóa Việt Nam 1: 2 TC
 - Cơ sở văn hóa Việt Nam 2: 2 TC
 - Hán Nôm cơ sở: 4 TC
 - Tổng quan du lịch: 2 TC
 - Tổ chức và quản lý các hoạt động văn hóa: 2 TC
 - Mĩ thuật học đại cương: 2 TC
 - Lịch sử Việt Nam: 4 TC
 - Lịch sử tư tưởng Việt Nam: 2 TC
 - Cộng đồng các dân tộc Việt Nam: 2 TC
 - Văn học dân gian Việt Nam: 2 TC
 - Văn học trung đại Việt Nam: 2 TC
 - Văn học hiện đại Việt Nam: 3 TC
 - Địa lý và địa lý du lịch Việt Nam: 4 TC
 - Ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp tiếng Việt: 3 TC
 - Phong cách học tiếng Việt: 2 TC
 - Phương ngữ học: 2 TC
 - Kỹ năng giao tiếp du lịch: 2 TC
 - Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch: 3 TC
 - Marketing du lịch: 2 TC
 - Tuyển điểm du lịch 1: 3 TC
 - Tuyển điểm du lịch 2: 3 TC
 - Thiết kế và điều hành tour du lịch: 2 TC
 - Tiếng Anh chuyên ngành 1: 3 TC
 - Tiếng Anh chuyên ngành 2: 3 TC
 - Tiếng Anh chuyên ngành 3: 3 TC
 - 2.2. HP tự chọn (số TC: 8)
 - Di sản kiến trúc và mỹ thuật Việt Nam: 2 TC
 - Chuyên đề Văn học Phương Đông: 2 TC
 - Văn hóa ẩm thực: 2 TC
 - Mỹ học đại cương: 2 TC

- Văn học địa phương: 2 TC
- Khảo cổ học: 2 TC
- Đại cương Văn hóa Phương Đông: 2 TC
- Nguyễn Trãi và Nguyễn Du trong tiến trình văn học VN: 2 TC

3. Thực tập, thực tế (số TC: 11)

- Thực tế bộ môn 1: 1 TC
- Thực tế bộ môn 2: 2 TC
- Thực tập tốt nghiệp: 8 TC

4. Khoá luận tốt nghiệp / HP thay thế (số TC: 10)

4.1. Khoá luận tốt nghiệp (số TC: 10)

4.2. HP thay thế khoá luận tốt nghiệp

- Đặc điểm các vùng văn hóa Việt Nam: 4 TC
- Hệ thống di tích lịch sử - văn hoá và bảo tàng Việt Nam: 3 TC
- Quản trị kinh doanh lễ hành: 3 TC

5. Điều kiện tốt nghiệp:

- Số TC tích lũy tối thiểu: 130 TC

- Các chứng chỉ bắt buộc:

+ Hoàn thành Chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Chứng chỉ Giáo dục thể chất

+ Đạt trình độ B1 (bậc 3 theo khung NLNN) hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Nhật, Hàn.

+ Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin được quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo & Bộ Thông tin và Truyền thông.

B. Phân bố chương trình theo học kỳ

B.1. Học kỳ 1

1. HP bắt buộc (số TC: 15)

- Tiếng Anh 1: 4 TC
- Tin học đại cương: 3 TC
- Pháp luật đại cương: 2 TC
- Những NL cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin 1: 2 TC
- Giáo dục thể chất 1:
- Giáo dục quốc phòng 1
- Nhân học văn hóa: 2 TC
- Khu vực học và nhập môn Việt Nam học: 2 TC

2. HP tự chọn (số TC: 02)

- Lịch sử văn minh thế giới: 2 TC
- Kỹ thuật soạn thảo văn bản: 2 TC

B.2. Học kỳ 2

1. HP bắt buộc (số TC: 16)

- Tiếng Anh 2: 3TC
- Những NL cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin 2: 2 TC
- Cơ sở văn hóa Việt Nam 1: 2 TC
- Hán Nôm cơ sở: 4 TC
- Tổng quan du lịch: 2 TC

- Văn học dân gian Việt Nam: 2 TC
- Giáo dục thể chất 2
- 2. HP tự chọn (số TC: 2)
- Tâm lý khách hàng: 2 TC
- Thống kê trong Khoa học xã hội: 2 TC

B.3. Học kỳ 3

1. HP bắt buộc (số TC: 17)
 - Tiếng Anh 3: 3TC
 - Giáo dục Quốc phòng 2
 - Tư tưởng Hồ Chí Minh: 2 TC
 - Lịch sử Việt Nam: 4 TC
 - Cơ sở văn hóa Việt Nam 2: 2 TC
 - Mĩ thuật học đại cương: 2 TC
 - Địa lý và địa lý du lịch Việt Nam: 4 TC
2. HP tự chọn (số TC: 2)
 - Dẫn luận ngôn ngữ học: 2 TC
 - Phương pháp nghiên cứu Việt Nam học: 2 TC

B.4. Học kỳ 4

1. HP bắt buộc (số TC: 12)
 - Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam: 3 TC
 - Văn học trung đại Việt Nam: 2 TC
 - Ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp tiếng Việt: 3 TC
 - Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch: 3 TC
 - Thực tế bộ môn 1: 1 TC
2. HP tự chọn (số TC: 2)
 - Tiếng Việt thực hành: 2 TC
 - Khoa học môi trường: 2 TC

B.5. Học kỳ 5

1. HP bắt buộc (số TC: 15)
 - Lịch sử tư tưởng Việt Nam: 2 TC
 - Văn học hiện đại Việt Nam: 3 TC
 - Marketing du lịch: 2 TC
 - Tuyển điểm du lịch 1: 3 TC
 - Tổ chức và quản lý các hoạt động văn hóa: 2 TC
 - Tiếng Anh chuyên ngành 1: 3 TC
2. HP tự chọn (số TC: 2)
 - Di sản kiến trúc và mỹ thuật Việt Nam: 2 TC
 - Chuyên đề Văn học Phương Đông: 2 TC

B.6. Học kỳ 6

1. HP bắt buộc (số TC: 10)
 - Tuyển điểm du lịch 2: 3 TC
 - Phong cách học tiếng Việt: 2 TC
 - Thực tế bộ môn 2: 2 TC
 - Tiếng Anh chuyên ngành 2: 3 TC
2. HP tự chọn (số TC: 4)

- Văn hóa ẩm thực: 2 TC
- Mỹ học đại cương: 2 TC
- Văn học địa phương: 2 TC
- Khảo cổ học: 2 TC

B.7. Học kỳ 7

1. HP bắt buộc (số TC: 11)

- Cộng đồng các dân tộc Việt Nam: 2 TC
 - Kỹ năng giao tiếp du lịch: 2 TC
 - Thiết kế và điều hành tour du lịch: 2 TC
 - Phương ngữ học: 2 TC
 - Tiếng Anh chuyên ngành 3: 3 TC
- #### 2. HP tự chọn (số TC: 2)
- Đại cương Văn hóa Phương Đông: 2 TC
 - Nguyễn Trãi và Nguyễn Du trong tiến trình văn học VN: 2 TC

B.8. Học kỳ 8

1. HP bắt buộc (số TC: 18)

- Thực tập tốt nghiệp: 8 TC

Khoá luận tốt nghiệp / HP thay thế (số TC: 10)

- Đặc điểm các vùng văn hóa Việt Nam: 4 TC
- Hệ thống di tích lịch sử - văn hoá và bảo tàng Việt Nam: 3 TC
- Quản trị kinh doanh lễ hành: 3 TC

VI. Cơ hội nghề nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Việt Nam học (Văn hóa Du lịch) có thể định hướng nghề nghiệp ở các vị trí việc làm sau:

- Các trung tâm nghiên cứu và đào tạo Việt Nam học.
- Các cơ quan, tổ chức, đoàn thể xã hội về văn hoá, giáo dục.
- Các hoạt động quản lý, hướng dẫn du lịch tại doanh nghiệp lễ hành, đại lý lễ hành, điểm tham quan du lịch, bảo tàng,...